

**Phụ lục**  
**Lợn bị tiêu hủy do mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi**  
*(Kèm theo Quyết định số:       /QĐ-UBND ngày 03/11/2025 của UBND xã Sơn Tịnh)*

| TT               | Hộ                | Địa chỉ             | Số lượng (con) |           |                  |     |                  |      |                  |          |                  |                                | Ghi chú |
|------------------|-------------------|---------------------|----------------|-----------|------------------|-----|------------------|------|------------------|----------|------------------|--------------------------------|---------|
|                  |                   |                     | Tổng con       | Nái       | Trọng lượng (kg) | Đực | Trọng lượng (kg) | Thịt | Trọng lượng (kg) | Lợn con  | Trọng lượng (kg) | Tổng trọng lượng tiêu hủy (kg) |         |
| 1                | Nguyễn Thị Sang   | Thôn Phước Lộc Đông | 1              | 1         | 120              |     |                  |      |                  |          |                  | 120                            |         |
| 2                | Tôn Thị Liễu      | Thôn Phước Lộc Đông | 2              | 2         | 140              |     |                  |      |                  |          |                  | 140                            |         |
| 3                | Phan Thị Thu Thảo | Thôn Phước Lộc Đông | 2              | 2         | 200              |     |                  |      |                  |          |                  | 200                            |         |
| 4                | Nguyễn Chính      | Thôn Phước Lộc Đông | 2              | 2         | 150              |     |                  |      |                  |          |                  | 150                            |         |
| 5                | Phan Thị Thu Thủy | Thôn Phước Lộc Đông | 1              | 1         | 130              |     |                  |      |                  |          |                  | 130                            |         |
| 6                | Lâm Hà            | Thôn An Thọ         | 12             | 4         | 350              |     |                  |      |                  | 8        | 16               | 366                            |         |
| 7                | Lương Thị Huệ     | Thôn Hà Trung       | 7              | 7         | 420              |     |                  |      |                  |          |                  | 420                            |         |
| <b>Tổng cộng</b> |                   |                     | <b>27</b>      | <b>19</b> | <b>1.510</b>     |     | -                | -    | -                | <b>8</b> | <b>16</b>        | <b>1.526</b>                   |         |